|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** **ĐỀ CHÍNH THỨC****HẢI HẬU** | **ĐỀ THI THỬ LẦN I VÀO LỚP 10 THPT****NĂM HỌC 2021 - 2022**Môn: Ngữ văn(Thời gian làm bài: 120 phút.) *Đề gồm 02 trang* |

**Phần I: Tiếng Việt (2,0 điểm)**

 *Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.*

**Câu 1**. Từ in đậm trong câu văn “ ***Cứ*** *ngẩng lên nhìn bầu trời Hà Nội trong xanh, lòng tôi lại nhớ những năm tháng chống đế quốc Mĩ oanh liệt và oai hùng.*” (Cầu Long Biên - chứng nhân lịch sử) thuộc từ loại nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Danh từ B. Phó từ | C. Chỉ từ D. Trợ từ |
|  |  |

**Câu 2**. Câu nào sau đây không có khởi ngữ?

1. Đối với nó, vượt qua kì thi là niềm vui vô hạn.
2. Thời tiết, những ngày này mưa nắng thay đổi thất thường.
3. Đi, con cũng chả được mấy, mà ở nhà thì thầy cũng đem về cho con.
4. Bác tôi, người đứng bên phải bức hình, là một cựu chiến binh.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |

**Câu 3**. Chọn câu có chứa hàm ý để điền vào chỗ trống trong đoạn hội thoại sau:

- Tối nay đến học nhóm với mình nhé!

- ......

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tốt quá, tớ sẽ đến lúc 7giờ 30 phút.  | B. Tớ sẽ đến, cậu nhớ ăn tối sớm nhé!  |
| C. Ừ, mấy giờ vậy cậu?  | D. May quá, tớ còn mấy bài chưa nghĩ ra. |

**Câu 4.** Các câu trong đoạn văn sau đây liên kết với nhau bằng những phép liên kết nào?

 “*Trong suốt tuổi thơ, có một ngọn gió không bao giờ ngưng thổi qua cuộc đời những đứa trẻ thôn quê như tôi - ngọn gió của đói rét. Lúc nào chúng tôi cũng đói, lúc nào chúng tôi cũng rét như ông bà, cha mẹ chúng tôi. Lúc nào chúng tôi cũng sống trong ngôi nhà ẩm thấp, mù tối và tiếng chó sủa suốt đêm…”* (Nguyễn Quang Thiều).

|  |  |
| --- | --- |
| A. Phép thế, phép liên tưởng. |  B. Phép thế, phép lặp.  |
| C. Phép nối, phép thế.  |  D. Phép lặp, phép nối. |
|  |  |
|  |  |

**Câu 5.** Trong đoạn văn sau có thành phần biệt lập gì?

“*Cũng trên mảnh đất anh hùng này đã sinh ra người anh hùng trẻ tuổi La Thị Tám, một cô gái đầy nhiệt tình cách mạng, gan dạ, mưu trí.* *Liên tục 116 ngày đêm làm nhiệm vụ, chị đã quan sát, đánh dấu những quả bom chưa nổ ở các trọng điểm địch đánh phá ác liệt.”* (Ngã ba Đồng Lộc, Báo Quân đội nhân dân, 1975)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thành phần cảm thán. | B. Thành phần phụ chú. |
| C. Thành phần tình thái. | D. Thành phần gọi - đáp. |

**Câu 6.** Câu văn*“ Xách đèn ra vườn, gió tuyết và lặng im ở bên ngoài như chỉ chực đợi mình ra là ào ào xô tới.”* (Lặng lẽ Sa Pa, Nguyễn Thành Long) có sử dụng những biện pháp tu từ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. So sánh, ẩn dụ;  |  B. Hoán dụ, nhân hóa;  |
| C. Hoán dụ, ẩn dụ;  |  D. So sánh, nhân hóa. |

**Câu 7.** Xét về thành phần câu, câu văn “*Buổi mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh, mẹ tôi âu yếm nắm tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp*.*”* (Tôi đi học, Thanh Tịnh) có thành phần câu nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thành phần chính. | B. Thành phần phụ. |
| C. Thành phần biệt lập. | D. Cả A, B, C. |

**Câu 8.** Xét theo mục đích nói, câu thơ *“Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi!”* (Đoàn thuyền đánh cá, Huy Cận) thuộc kiểu câu nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trần thuật B. Cầu khiến  | C. Cảm thán D. Nghi vấn |
|  |  |

**Phần II. Đọc hiểu văn bản (2,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

 “*Thầy muốn nhắn nhủ với các em rằng: Biển học là mênh mông, trong đó sách vở tuy quan trọng nhưng cũng chỉ là vùng biển gần bờ mà thôi. Nền giáo dục của chúng ta đang bắt đầu đổi mới theo xu hướng tiến bộ hơn, tích cực hơn, theo đó học sinh muốn thành đạt thì ngoài kiến thức sách vở, họ còn phải thành thạo các kĩ năng xã hội, kĩ năng sống để phát triển toàn diện, họ cần phải được trang bị các giá trị chuẩn mực về tính cách, phẩm chất và những đạo đức tốt đẹp. [...]*

 *Trong những năm học vừa qua, rất nhiều em học sinh đã tham gia đội thanh niên tình nguyện để làm những công việc khác nhau, từ việc nhỏ đến việc lớn... Chẳng hạn, họ làm vệ sinh các phòng ốc, sơn mới các bức tường, sửa chữa nhà ăn... Qua đó, họ đã thu hoạch được những bài học quý giá cho mình: họ biết tìm hiểu công việc và hỗ trợ lẫn nhau, biết cải tiến kĩ năng lao động. Từ những công việc mang tính phục vụ cộng đồng như vậy, mỗi cá nhân cảm thấy gắn bó và hòa đồng với tập thể của mình hơn và thương yêu nhau hơn... Thầy thấy những bài học như thế không có hoặc ít có trong các tiết học Toán, Lý, Tiếng Anh hay Sinh, Sử...*”.

(Trích bài phát biểu của thầy giáo Văn Như Cương trường Lương Thế Vinh, Hà Nội, theo VNEXPRESS, ngày 06/9/2015)

**Câu 1:**(0,25 điểm) Phép lập luận chủ yếu của văn bản là gì?

**Câu 2:**(0,5 điểm) Theo tác giả, học sinh ngày nay muốn thành đạt cần chuẩn bị cho mình các hành trang gì?

**Câu 3:** (0,75 điểm) “*Biển học là mênh mông, trong đó sách vở tuy quan trọng nhưng cũng chỉ là vùng biển gần bờ mà thôi*”. Em có đồng tình với ý kiến trên không? Lí giải **vì sao?**

**Câu 4:** (0,5 điểm) Qua văn bản, tác giả gửi đến chúng ta thông điệp nào?

**Phần III. Làm văn (6,0 điểm)**

**Câu 1.** (1,5 điểm) Từ văn bản ở phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 13 - 15 câu) trình bày suy nghĩ về **những việc cần làm của lớp trẻ để trang bị các hành trang quan trọng xây dựng tương lai tốt đẹp.**

**Câu 2.** (4,5 điểm) ***“****Thơ là một bức họa để cảm nhận thay vì để ngắm.”* (Leonardo De Vinci). Em hãy *cảm nhận* *bức họa* vẻ đẹp tâm hồn người lính trong đoạn thơ sau để làm sáng tỏ ý trên:

*"Ruộng nương anh gửi bạn thân cày*

*Gian nhà không mặc kệ gió lung lay*

*Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính*

*Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh*

*Sốt run người vầng trán ướt mồ hôi.*

*Áo anh rách vai*

*Quần tôi có vài mảnh vá*

*Miệng cười buốt giá*

*Chân không giày*

 *Thương nhau tay nắm lấy bàn tay.*

*Đêm nay rừng hoang sương muối*

*Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới*

*Đầu súng trăng treo.”*

 (*Đồng chí* - Chính Hữu, Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục 2006/tr 129)

Từ đó chỉ ra điểm khác với hình ảnh người lính trong *“Bài thơ về tiểu đội xe không kính”* của Phạm Tiến Duật.

**----------HẾT---------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**PHẦN I:TIẾNG VIỆT (2,0điểm)** Mỗi câu trả lời đúng 0,25 đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | B | D | D | B | B | D | D | B |

**PHẦN II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN ( 2.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **Câu 1** | - Phép lập luận chủ yếu là phân tích  | **0.25 đ** |
| **Câu 2** | Theo tác giả, học sinh ngày nay muốn thành đạt cần chuẩn bị cho mình các hành trang: + Kiến thức trong sách vở. + Các kĩ năng xã hội, kĩ năng sống. + Các giá trị chuẩn mực về tính cách, phẩm chất và những đạo đức tốt đẹp. | **0,5 đ**- Trả lời được 2 ý đúng: 0,5 đ- Trả lời được 1 ý đúng: 0,25 đ- Trả lời được 1 ý: 0,0 đ |
| **Câu 3** | \* Đưa ra ý kiến của bản thân. *(đồng tình hoặc không đồng tình )*\* Lý giải vì sao: đưa ra quan điểm thuyết phục  - Đồng tình vì:+ tri thức trong sách vở rất quan trọng nhưng chỉ là một phần nhỏ bé trong biển tri thức của nhân loại; + nguồn tri thức của nhân loại là vô biên, sự học để tiếp thu tri thức là quá trình dài đến suốt đời.+ ... - Hoặc không đồng tình vì:+ tri thức của nhân loại từ ngàn đời đã được đúc kết trong sách vở; + cần tìm tòi, học hỏi từ sách vở để trau dồi tri thức cho bản thân.+ ... | **0,25 đ****0,5 đ**- Mức 0.5 điểm: Đưa ra 02 lí lẽ trở lên, hợp lí với quan điểm . - Mức 0.25 điểm: Đưa ra được một lí lẽ hợp lí hoặc 2 lí lẽ nhưng chưa đầy đủ. - Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai. |
| **Câu 4** | Những thông điệp được tác giả gửi gắm qua văn bản: + Hãy học tập cả trong sách vở và ngoài cuộc sống. + Cần trang bị thêm cho mình những kĩ năng và các giá trị chuẩn mực về phẩm chất, đạo đức. + Tham gia các hoạt động cộng đồng. + Từ việc tham gia các hoạt động thực tiễn sẽ trau dồi thêm hiểu biết về công việc, có thêm các kĩ năng, biết gắn bó, hòa đồng và yêu thương, chia sẻ ... | **0,5 đ**- Trả lời được 3 ý hợp lí: 0,5 đ- Trả lời được 2 ý hợp lí: 0,25 đ- Trả lời được 1 ý: 0,0 đ |

**PHẦN III: LÀM VĂN (6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Viết đoạn văn** | **1.5 điểm** |
|  | **a. Về hình thức:** - Đảm bảo hình thức một đoạn văn nghị luận- Dung lượng: trong khoảng 13- 15 câu. | - Mức 0,25: đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn và dung lượng. - Mức 0,0: chỉ đảm bảo 1 trong 2 yêu cầu hoặc không đúng các yêu cầu. |
| **b. Xác định đúng vấn đề nghị luận XH:** Những *việc cần làm* của lớp trẻ để trang bị các hành trang quan trọng xây dựng tương lai tốt đẹp. | - Mức 0,25: xác định đúng yêu cầu - Mức 0,0: xác định sai hoặc không chính xác. |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận***Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. Sau đây là 1 gợi ý:*\* Những *việc cần làm* của lớp trẻ để trang bị các hành trang quan trọng cho bản thân:- Trau dồi tri thức: qua nhiều con đường (tiếp thu, tìm tòi, tự học, rèn luyện, sáng tạo ...) và qua nhiều kênh ( trường học, gia đình, xã hội, trên sách báo, tivi, internet,…) ... để khẳng định giá trị của bản thân, để phấn đấu và phát triển đáp ứng yêu cầu của XH hiện đại.- Rèn luyện các thói quen tốt, kĩ năng sống cơ bản từ những việc nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày ....- Rèn luyện các kĩ năng XH qua giao tiếp, làm việc nhóm, học tập và làm việc có kế hoạch, năng động, trải nghiệm sáng tạo, tích lũy kinh nghiệm, dám nghĩ dám làm những việc có ý nghĩa ...- Trang bị các chuẩn mực về tính cách, phẩm chất đạo đức tốt đẹp ...- Rèn luyện sức khỏe để có đủ khả năng cống hiến cho mình, cho gia đình, XH ...*(Có thể đưa ra 1 số dẫn chứng mà em đã được nghe người thành đạt chia sẻ về sự thành công của họ là nhờ có kế hoạch trang bị hành trang cho bản thân từ lúc trẻ, biết đặt ra mục tiêu phấn đấu phù hợp khả năng...để học tập)* | - Mức 0,75 - 1,0: triển khai từ 4 - 5 ý hợp lí, lí lẽ thuyết phục, có dẫn chứng tiêu biểu.- Mức 0,5: triển khai từ 2 - 3 ý hợp lí, lí lẽ tương đối thuyết phục.- Mức 0,25: triển khai được 1 ý hợp lí, thuyết phục; hoặc triển khai 2 - 3 ý nhưng rất sơ lược, chưa thuyết phục, mắc lỗi diễn đạt.- Mức 0,0: không làm bài hoặc làm lạc nội dung. |
| **Câu 2:** Làm sáng tỏ ý kiến ***“****Thơ là một bức họa để cảm nhận thay vì để ngắm.”* (Leonardo De Vinci) qua việc *cảm nhận* *bức họa* về vẻ đẹp tâm hồn người lính trong đoạn thơ trích bài thơ Đồng chí - Chính Hữu và từ cảm nhận đoạn thơ này chỉ ra điểm khác với hình ảnh người lính trong *“Bài thơ về tiểu đội xe không kính”* của Phạm Tiến Duật.  | **4.5 đ** |
| **1** | **Về cấu trúc:**- Kiểu bài: Nghị luận về 1 ý kiến văn học - Bố cục bài nghị luận văn học rõ ràng, có mở bài *(Nêu vấn đề nghị luận - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vị trí, nội dung của đoạn thơ, trích dẫn ý kiến ở đề bài),* thân bài *(phân tích, chứng minh làm rõ vấn đề)*, kết luận *(khẳng định lại vấn đề).* | - Mức **0,25**: đảm bảo đúng cấu trúc, đúng vấn đề nghị luận. - Mức 0,0: không đúng như yêu cầu. |
| **2** | **Về nội dung:** |  |
|  | *Học sinh có thể trình bày bài viết theo nhiều cách khác nhau, song nội dung bài viết cần vận dụng hợp lí các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, nêu bật được các ý cơ bản sau:***\* Giải thích ý kiến:0.5 điểm**- “Bức họa” nghĩa là một bức tranh đẹp. “Ngắm” là chỉ nhìn vào bề ngoài của sự vật. “Cảm nhận” là nhận biết sự vật ở chiều sâu.- Câu nói của De Vinci có nghĩa là: Thơ là một bức họa, tức là một bức tranh đẹp bằng ngôn từ, được vẽ lên từ sự rung động, cảm nhận tinh tế của người nghệ sĩ. Chính vì vậy khi đọc thơ, ta phải cảm nhận được những rung cảm của nhà thơ chứ không phải chỉ nhìn ngắm bề ngoài của bức tranh cuộc sống hiện lên qua chất liệu ngôn từ.- Bài thơ nói chung và đoạn thơ này nói riêng đã thể hiện rõ quan điểm của De Vinci. Đoạn thơ là 1 bức họa thể hiện sự rung cảm của nhà thơ về hình ảnh người lính thời kì chống Pháp và giúp người đọc cảm nhận được vẻ đẹp tâm hồn người lính thông qua những hình ảnh thơ đặc sắc. **\* Phân tích, chứng minh ý kiến, làm rõ vẻ đẹp tâm hồn người lính qua đoạn thơ: 2.5 điểm**Ý 1 (1,25 điểm): Cảm nhận bức họa tuyệt đẹp về tinh thần lạc quan vượt qua bao nỗi nhớ và những gian khổ thiếu thốn mà người lính phải trải qua trong những năm tháng kháng chiến chống Pháp *( Ruộng nương ... tay nắm bàn tay):*- Chia sẻ nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương, dứt khoát ra đi vì nghĩa lớn (phân tích từ “mặc kệ”, hình ảnh ẩn dụ, nhân hóa “ruộng nương, gian nhà gửi bạn thân cày, giếng nước, gốc đa nhớ người ra lính) - Có ý chí vượt lên những những gian lao, thử thách (phân tích hình ảnh thực, liệt kê: từng cơn ớn lạnh, sốt run nguời, áo rách vai, quần có vài mảnh vá, chân không giày…).- Tinh thần lạc quan, yêu đời thể hiện qua sự chia sẻ, gắn bó, yêu thương (phân tích những suy nghĩ, cử chỉ, hành động người lính qua hình ảnh thơ độc đáo “Anh với tôi…”, “Miệng cười buốt giá”, “Thương nhau tay nắm lấy bàn tay” Ý 2 (1,25 điểm): Cảm nhận bức họa ấn tượng về tình đồng chí đồng đội thiêng liêng, một biểu tượng tuyệt đẹp của anh bộ đội cụ Hồ trong kháng chiến chống Pháp qua khổ thơ kết của bài thơ.- Tái hiện hình ảnh thực: thời gian, không gian, hoàn cảnh chiến đấu gian khổ, thời tiết khắc nghiệt, sự nguy hiểm đang thử thách, đe dọa, rình rập các anh.- Tư thế người lính: kề vai, sát cánh bên nhau “ chờ giặc tới” một cách chủ động, sẵn sàng, tạo nên sức mạnh của tình đoàn kết.- Câu kết vừa bất ngờ vừa đặc sắc dồn nén, “súng và trăng” tưởng như đối lập nhưng lại đi vào thơ của Chính Hữu, khơi gợi những liên tưởng thú vị bất ngờ. Súng và trăng, gần và xa, chiến sĩ và thi sĩ, chất chiến đấu và chất trữ tình, hiện thực và lãng mạn cùng kết hòa làm sáng lên vẻ đẹp tâm hồn người lính: yêu nước, dũng cảm, lạc quan, tình người gắn bó - một biểu tượng tuyệt đẹp của anh bộ đội cụ Hồ trong thời kì đầu kháng chiến chống Pháp**\* Đánh giá:0,5 điểm**- Đặc sắc về nghệ thuật: Cấu trúc câu thơ độc đáo, thể thơ tự do với những câu thơ ngắn, dài đan xen, giọng thơ tâm tình, tha thiết, hình ảnh, ngôn ngữ thơ vừa chân thực, tự nhiên vừa biểu cảm, hàm súc, giàu ý nghĩa.- Đoạn thơ nói riêng và bài thơ nói chung đã mở ra hướng đi của thơ ca kháng chiến: phát hiện vẻ đẹp của con người, của cuộc sống từ cái bình dị, chân thực.Chính Hữu cũng đã từng là người lính nên mới thực sự thấm thía mà viết được những câu thơ chân thực và bi tráng đến như vậy.- Khẳng định lại ý kiến văn học nêu ở đề bài | - Mức 3,0 - 3,5 điểm: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu. Phân tích, chứng minh vấn đề rõ ràng, sâu sắc, chặt chẽ.- Mức 2,0 - 2,75 điểm: Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu. Phân tích, chứng minh vấn đề khá rõ ràng, sâu sắc, chặt chẽ.- Mức 1,0 - 1,75 điểm: Đáp ứng được 1/2 yêu cầu. Có bám vào ý kiến ở đề bài nhưng phân tích, chứng minh sơ sài.- Mức 0,25 - 0,75 điểm: Đáp ứng được 1/3 yêu cầu. Phân tích, chứng minh quá sơ sài, chủ yếu diễn xuôi thơ, không bám vào ý kiến ở đề bài.- Mức 0,0 điểm: Lạc đề hoặc không làm bài. |
|  | **\* Chỉ ra điểm khác với hình ảnh người lính trong *“Bài thơ về tiểu đội xe không kính”* của Phạm Tiến Duật.** **(0,5 điểm)**+ Bài thơ " Đồng chí " viết về người lính kháng chiến thời chống Pháp, chủ yếu đề cao tình đồng chí  mang vẻ đẹp chân chất, mộc mạc, giản dị của người lính xuất thân từ nông dân. + "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" viết về người lính thời chống Mỹ, đó là những người lính người lính xuất thân từ tầng lớp trí thức - những học sinh, sinh viên với tuổi đời còn rất trẻ nên mang tâm hồn trẻ trung, sôi nổi, tếu táo, đầy nhiệt huyết và tinh thần thời đại mới. | - Mức 0,5: như yêu cầu - Mức 0,25: Triển khai ý sơ sài, chưa đầy đủ như yêu cầu.- Mức 0,0: Không nêu đúng ý hoặc không làm bài hoặc tách riêng thành đoạn độc lập sau kết bài. |
| **3** | **Sáng tạo, chính tả, dùng từ, đặt câu. (0,25 điểm)** | - Điểm 0,25: Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo. Không mắc lỗi viết câu, sử dụng từ ngữ. - Điểm 0,0: Không có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo. Mắc lỗi viết câu, sử dụng từ ngữ,... |

**Lưu ý:**

 - Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ học sinh.

 - Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

----------HẾT---------